

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/DS-ST

Ngày: 17/01/2018

V/v: “Tranh chấp quyền sở hữu
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa: Ông Tạ Liễu

Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Trần Thị Ngo

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Quý – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/1/2018, tại trụ sở TAND huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số 85/2017/DSST ngày 11/10/2017 về việc “Tranh chấp quyền sở hữu tài sản”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2017/QĐXXST-DS ngày 11/12/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2017/QĐST-DS ngày 27/12/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Bích Th**, sinh năm: 1982; *(Có mặt)*

Địa chỉ: khu phố 2, Tân Nghĩa, T, Bình Thuận.

Bị đơn: Anh **Vũ Thành T**, sinh năm: 1987; *(Vắng mặt)*

Địa chỉ : khu phố 2, Tân Nghĩa, T, Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/9/2017, qua lời khai của nguyên đơn và các chứng cứ thu thập có tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa thì nội dung vụ kiện được thể hiện như sau:

Nguyên ngày 12/01/2017 giữa chị và anh Vũ Thành T lập văn bản thỏa thuận người đứng tên trong hợp đồng mua bán xe trả góp, nội dung thỏa thuận được UBND thị trấn Tân Nghĩa chứng thực. Theo thỏa thuận thì nguyên đơn có nhu cầu mua một xe HONDA hiệu VISION với hình thức trả góp, do hồ sơ của chị không đạt yêu cầu nên chị nhờ anh Vũ Thành T đứng tên mua của công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc tế Việt Nam JACCS với giá tiền 37.000.000đ. Sau thỏa thuận chị cùng anh T xuống cửa hàng xe máy Hòa Hưng thị xã Lagi làm thủ tục mua xe Vision biển số 86B5-18536 đứng tên Vũ Thành T. Chị đưa trước 14.000.000đ, số tiền còn lại chị góp

hàng tháng 1.800.000đ và chị đã góp được 2 tháng. Sau khi mua về chị đang sử dụng thì ngày 15/4/2017 anh Vũ Thành T tới lấy xe có ý muốn chiếm đoạt nên đã xảy ra tranh chấp, sự việc đã được công an thị trấn Tân Minh hòa giải. Tại công an Tân Minh hai bên đã thống nhất, chị phải trả hết số tiền mua xe còn thiếu, anh T phải có trách nhiệm làm thủ tục sang tên xe cho chị. Theo cam kết ngày 19.4.2017 chị đã trả hết số tiền mua xe còn thiếu tại công ty, ngược lại anh T không thực hiện nghĩa vụ làm thủ tục sang tên cho chị, hiện công an thị trấn Tân Minh đã giao xe cho chị sử dụng, nay chị yêu cầu tòa án công nhận xe mô tô biển số 86B5-18536 mang tên anh Vũ Thành T là xe thuộc quyền sở hữu của chị để chị làm thủ tục sang tên theo quy định.

Bị đơn anh Vũ Thành T đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến toà án và không có ý kiến nộp cho tòa án.

Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa HĐXX, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Đối với đương sự thì nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Riêng bị đơn mặc dù được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần và đã niêm yết đúng quy định nhưng bị đơn không chấp hành do đó Tòa án hiện đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: xe mô tô biển số 86B5- 18536 hiện đứng tên là anh Vũ Thành T nhưng thực chất xe này là do nguyên đơn bỏ tiền ra mua 37.000.000đ. Anh T tại công an thị trấn Tân Minh cũng đã thừa nhận là xe do nguyên đơn bỏ tiền mua anh chỉ là người đứng tên. Với các căn cứ trên chứng tỏ xe mô tô biển số 86B5- 18536 là của nguyên đơn do đó đề nghị căn cứ các điều 26, 35, 39,147, 228 BLTTDS và các điều 163,164,166 BLDS chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cần buộc bị đơn phải làm thủ tục sang tên cho nguyên đơn. Về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] Về thẩm quyền của tòa án: Nguyên đơn kiện bị đơn yêu cầu công nhận xe mô tô biển số 86B5- 18536 thuộc quyền sở hữu của nguyên đơn, đây là vụ kiện tranh chấp quyền sở hữu tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện T theo quy định tại điều 26, 35 và 39 của BLTTDS năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật có tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật về quyền sở hữu tài sản theo quy định tại điều 158 BLDS năm 2015 và bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 điều 228 BLTTDS năm 2015.

[3] Về nội dung: Ngày 12.1.2017 giữa chị Th và anh Vũ Thành T lập văn bản thỏa thuận người đứng tên trong hợp đồng mua bán xe trả góp, nội dung thỏa thuận được UBND thị trấn Tân Nghĩa chứng thực. Theo thỏa thuận thì nguyên đơn nhờ bị đơn đứng tên mua một xe nhãn hiệu Honda-Vision hình thức trả góp với giá 37.600.000đ. Toàn bộ số tiền mua xe trước, trong và sau đều do nguyên đơn chi trả.

Hai bên còn cam kết sau khi nguyên đơn thanh toán xong tiền mua xe thì bị đơn phải có nghĩa vụ sang tên cho nguyên đơn.

Trong quá trình thực hiện thỏa thuận thì xảy ra tranh chấp, tại công an thị trấn Tân Minh hai bên đã thỏa thuận, bị đơn sẽ thực hiện nghĩa vụ sang tên xe cho nguyên đơn khi nguyên đơn đã thanh toán hết tiền cho công ty bán xe trả góp, nguyên đơn đã hoàn thành nghĩa vụ trả tiền và đã được công ty bán xe trả góp xác nhận ngày 19.4.2017. Điều đó chứng tỏ xe mô tô biển số 86B5- 18536 mặc dù hiện đứng tên bị đơn nhưng thực chất là của nguyên đơn.

Đối với bị đơn mặc dù nhiều lần cam kết, thỏa thuận làm thủ tục sang tên xe cho nguyên đơn nhưng không thực hiện. Để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho nguyên đơn HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, công nhận xe mô tô biển số 86B5-18536 là của nguyên đơn.

Về án phí, đương sự phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Các điều 26, 35, khoản 3 Điều 228 BLTTDS 2015; điều 158,163,164 BLDS năm 2015. Điều 17 Luật phí và lệ phí; Điều 27, Tiểu mục 1.1 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của của chị Trần Thị Bích Th.

1/ Công nhận xe mô tô biển số 86B5- 18536 hiện đứng tên Vũ Thành T thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị Bích Th (xe có số khung RLHJF5812GY109780, số máy JF66E-0109795).

2/ Chị Trần Thị Bích Th có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên theo đúng quy định của pháp luật.

3/ Về án phí: anh Vũ Thành T phải nộp 300.000đ án phí DSST

Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Bích Th 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016456 ngày 10/10/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Án xử công khai, báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Án có hiệu lực theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện T;
- Đường sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Tạ Liễu